

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 23 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim O; ĐKKH: T 3, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; hiện ở: Số 3/74 đường N, tổ L 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Văn T; ĐKKH: T 3, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; hiện ở: Số 3/74 đường N, tổ L 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn T có 02 con chung là Trần Thị Bảo N, sinh ngày 28/9/2011 và Trần Phú H, sinh ngày 12/8/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung là Trần Thị Bảo N, sinh ngày 28/9/2011 cho chị O nuôi dưỡng; giao con là Trần Phú H, sinh ngày 12/8/2015 cho anh T nuôi dưỡng

đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim O và anh Trần Văn T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, cộng là 150.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Kim O nhận nộp cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Kim O đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003582 ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; chị Trần Thị Kim O được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND xã H, huyện V, HP (*ĐKKH ngày 19/12/2009*);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khoát